

Bản án số: 22/2022/HS-ST  
Ngày: 29/7/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Triệu Thị Huyền

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Văn Tập và bà Nguyễn Thị Gấm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đàm Thị Bưởi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:** Bà Bàn Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B – tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Vương Thanh T.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 18 tháng 4 năm 1989 tại Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Phố Đ, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vương Văn N và bà Lăng Thị H; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại – có mặt.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lăng Thị H - sinh năm 1962. Địa chỉ: Phố Đ, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn – vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 19/4/2022, tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường quốc lộ 3 thuộc thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn phát hiện một đối tượng nam giới khoảng 33 tuổi điều khiển xe mô tô mang BKS 97B2 -

098.54 lưu thông theo hướng Bắc Kạn – Cao Bằng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu đối tượng dừng xe để kiểm tra, đối tượng không xuất trình được giấy tờ tùy thân và trình bày họ tên là Vương Thanh T trú tại phố Đ, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần trước bên phải chiếc quần T đang mặc 01 ống nhựa màu trắng được dán kín hai đầu, bên trong có chứa chất màu trắng nghi vấn là ma túy. Tổ công tác tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với số chất màu trắng có trong ống nhựa trên. Kết quả thử phản ứng trùng với đặc trưng của chất ma túy (loại Heroine). Sau khi thử phản ứng tiến hành dán kín hai đầu ống nhựa như ban đầu và niêm phong trong phong bì ký hiệu “T1”. Ngoài ra không thu giữ đồ vật, tài liệu nào khác.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vương Thanh T. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 19/4/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành lập biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng chất nghi vấn là ma túy thu giữ được của Vương Thanh T, xác định: Toàn bộ số chất màu trắng có trong ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu “T1” có khối lượng là 0,114 gam (*không phải một một bốn gam*). Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng trên được gói trong mảnh giấy màu trắng và niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” để gửi cơ quan giám định. Đối với 01 ống nhựa màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T1” tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “VC” nhập kho vật chứng Công an huyện Bạch Thông để bảo quản theo quy định.

Kết luận giám định số 41/KTHS-MT ngày 28/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GD gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,114g (*không phải một một bốn gam*).

Quá trình điều tra Vương Thanh T khai nhận: Bản thân là người sử dụng ma túy từ năm 2020 nên khoảng 11 giờ 45 phút ngày 19/4/2022 T một mình điều khiển xe mô tô BKS 97B2 – 098.54 nhãn hiệu Honda SH Mode của bà Lăng Thị H (là mẹ đẻ của T) đi từ nhà thuộc phố Đ, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn xuống thành phố B1, tỉnh Bắc Kạn với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn T gặp và mua 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 100.000đ của một người đàn ông lạ mặt khoảng 35 tuổi. Sau đó T cất ma túy vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về. Khi về đến đoạn đường quốc lộ 3 thuộc thôn K, xã T, huyện B thì bị tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện thu giữ gói nhỏ ma túy như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSBT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Vương Thanh T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

**\* Điều luật có nội dung:**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điểm, khoản, điều luật và tội danh như đã viện dẫn ở trên và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vương Thanh T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu T76 bên trong có 0,080g (không phẩy không tám không gam) ma túy, loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu GĐ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 ống nhựamàu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T1”.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung, tại phiên tòa xác định: Do bản thân sử dụng chất ma túy nên ngày 19/4 /2022 tại thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Vương Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,114 gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội, xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án. Căn cứ qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS thấy việc truy tố, xét xử bị cáo về: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an tại địa

phương. Cần được xử lý nghiêm bằng hình phạt pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng; được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo*” qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lăng Thị H khai: Bà là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô BKS 97B2 – 098.54. Ngày 19/4/2022 Vương Thanh Tú con trai bà có hỏi mượn xe đi mua thuốc lá, bà không biết T sử dụng xe đi mua ma túy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên tuổi địa chỉ nên không có cơ sở xác minh.

[5] Vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T76 bên trong có 0,080g (*không thấy không tám không gam*) ma túy, loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu GĐ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 ống nhựa trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T1”. Tất cả đều không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 97B2 – 098.54 là tài sản thuộc sở hữu của bà Lăng Thị H. Bà Hoan không biết bị cáo Vương Thanh T sử dụng vào mục đích phạm tội. Quá trình giải quyết vụ án Cơ quan điều tra đã làm rõ và trả lại xe cho bà H (Quyết định xử lý vật chứng số 04 ngày 19/5/2022). Tại đơn xin xét xử vắng mặt bà H không có đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm ruộng, thu nhập thấp; xác minh tại địa phương không có tài sản riêng nên không áp dụng.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vương Thanh T phạm: **Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vương Thanh T 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

\* **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng.

\* **Vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T76 bên trong có 0,080g (*không thấy không tám không gam*) ma

túy, loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 ống nhựa màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T1”. *(Tất cả vật chứng số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an – Thị hành án dân sự huyện Bạch Thông).*

\* **Án phí:** Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Vương Thanh T chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND B 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện B 2;
- Bị cáo 1;
- Người có QLNVLQ 1
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Triệu Thị Huyền**